

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06/2025/DS-PT

Ngày: 06-5-2025

V/v Tranh chấp ngõ đi chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Quang Tuấn

Ông Vũ Văn Túc

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Quý Thanh - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 06 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số 23/2025/TLPT-DS ngày 27/3/2025 về việc tranh chấp ngõ đi chung; do có kháng cáo của người đại diện theo ủy quyền của bị đơn đối với bản án dân sự sơ thẩm số 01/2025/DS-ST ngày 14/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Lương S. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐ-PT ngày 11/02/2025 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Đinh Thị Hằng, sinh năm 1975, nơi cư trú: Xóm Quê Sụ, xã Cao S, huyện Lương S, tỉnh Hoà Bình, “vắng mặt”.

Người đại diện theo uỷ quyền cho bà H là ông: Trần Quốc V, sinh năm 1984.

Nơi cư trú : Xóm Đồng Lau, xã Cao S, huyện Lương S, tỉnh Hoà Bình

- **Bị đơn:** Ông Hoàng Văn Th, sinh năm 1976, nơi cư trú: Xóm Quê Sụ, xã Cao S, huyện Lương S, tỉnh Hoà Bình. “vắng mặt”.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Hoàng Văn Th là ông Hoàng Công K, sinh năm 1974, nơi cư trú: Tổ 04, thị trấn B X, huyện BX, tỉnh Lào Cai, “có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- UBND xã Cao S, huyện Lương S, tỉnh Hòa Bình. “vắng mặt”.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Đức Th - Chủ tịch UBND xã Cao S, huyện Lương S, tỉnh Hòa Bình

- Bà Bùi Thị V, sinh năm 1954; nơi cư trú: Xóm Q Sụ, xã Cao S, huyện Lương S, tỉnh Hoà Bình, “vắng mặt”.

- Chị Trịnh Thị Thùy L, sinh năm 1981; nơi cư trú: Xóm Q Sụ, xã Cao S, huyện Lương S, tỉnh Hoà B “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm nội dung vụ kiện được tóm tắt như sau:

**Nguyên đơn bà Đinh Thị H trình bày:* Gia đình bà có thửa đất số 138, diện tích 426m² tại xóm Quê Sụ, xã Cao S huyện Lương S, tỉnh Hoà Bình, được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 20/9/2004, tờ bản đồ số 139AL, mang tên hộ Đinh Thị H. Trước đây lối đi vào thửa đất của gia đình bà là về bên trên nương nước, đi từ trục đường chính của xã Cao S vào thửa đất nhà bà có chiều rộng khoảng 2m. Hiện tại toàn bộ diện tích lối đi vào phần đất của gia đình bà đã bị hộ gia đình ông Hoàng Văn Th xây tường bao, lấn chiếm, gia đình bà không có lối đi vào thửa đất.

Ngày 30/6/2023 UBND xã Cao S tổ chức hoà giải. Qua thực địa, đối chiếu bản đồ địa chính và các nhân chứng đã xác định lối đi vào phần đất của gia đình bà bị gia đình ông Hoàng Công Th xây tường bao lấn chiếm toàn bộ diện tích là ngõ đi nhưng ông Th không trả, ngoài lối đi này gia đình bà không còn lối đi nào khác. Đề nghị Toà án xử buộc gia đình ông Hoàng Văn Th phải tháo dỡ toàn bộ bức tường, di dời vật liệu và toàn bộ tài sản cây cối nằm trên diện tích ngõ đi vào thửa đất của bà Đinh Thị H theo đúng kết quả trích đo của chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai ngày 29/7/2024.

**Bị đơn trình bày:* Bị đơn xác nhận phần diện tích đang tranh chấp trước đây là lối đi nhưng do cây cối mọc um tùm bên cạnh lối đi là nương nước gia đình ông sợ người đi lại nguy hiểm nên đã rào lại và tạo lối đi phía dưới bờ nương nay là lối đi vào thửa đất của ông Lương Công V. Bị đơn đề nghị Toà án triệu tập, trích đo diện tích đất của hộ ông Lương Công V, do ông Vi đã lấn chiếm đất ruộng và một phần nương nước, xây dựng nhà và sau này được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào năm 2012. Sau đó ông Vi đã rào chắn lối đi chung vì cho rằng đó là diện tích ông Vi đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Việc bà Hyêu cầu gia đình ông Th tháo dỡ di dời bức tường và tài sản trên phần đất đang tranh chấp để trả lại lối đi cho nhà bà Hồng không đồng ý.

**Đại diện Ủy ban nhân dân xã Cao S trình bày:*

Căn cứ vào hồ sơ địa chính lưu tại Ủy ban nhân dân xã Cao S cho thấy trên bản đồ giấy và bản đồ số có thể hiện đường đi cạnh thửa đất số 141, thửa 138 tờ bản đồ 193a-I ở hướng Bắc của thửa đất.

Phần diện tích đất các bên đang tranh chấp là loại đất công cộng sử dụng vào mục đích đất giao thông do UBND xã Cao S quản lý. Phần diện tích đất này điểm đầu tiếp giáp đường đi của xã có chiều rộng khoảng 3.1m kéo vào đến điểm cuối là thửa số 118 có chiều dài 64.2m, chiều rộng là 3.93m tổng diện tích là 144m². Phần diện tích đất này là đường ngõ đi vào các thửa 141, thửa 138, thửa 139, thửa 118. Hiện nay thửa 139 và thửa 118 đi ngõ phía trên, thửa 141 nhà ông Th đi ra đường chính. Riêng thửa đất 138 nhà chị Hdo ông Th đã xây bít kín mất toàn bộ phần diện tích ngõ đi nên bà Hkhông có lối đi nào khác ngoài ngõ đi trên.

** Quá trình giải quyết vụ án ông Lương Công V trình bày:* Gia đình ông sống trên thửa đất này từ năm 2001 trước đây thửa đất là cái gò, phía trước hắt ra đường xóm là cái suối. Năm 2012 gia đình ông được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, con đường giáp đất nhà chị Hạnh đi vào nhà ông trước đây là bờ ruộng gia đình ông tự làm để lấy đường đi vào nhà. Bên cạnh đường đi có một rãnh nước chảy, phía trên rãnh nước giáp với đất nhà ông Th là con đường đi vào các hộ gia đình phía trong gồm nhà chị Hằng, ông Chín, ông Ứng. Trước khi ông đến ở thửa đất này thì ông ở nhờ nhà chị Hthời điểm đó đường đi là phần đất mà hiện nay ông Th đã xây mất. Theo hiện tại bây giờ thì đất nhà chị Hkhông có lối đi nào khác. Còn đường đi vào nhà ông là đường cụt do ông tự tạo nên có sự đồng ý của chị Hạnh chủ đất phía ngoài.

Theo Biên bản thẩm định tại chỗ ngày 25/7/2024: Phần diện tích đất đang tranh chấp có 01 bức tường gạch ba banh xây quanh 3 mặt chiều cao 02 mét gia đình anh Th xây năm 2000, 01 cây loại lấy gỗ vanh khoảng 35cm gia đình anh Th trồng khoảng năm 2000, 03 chuồng lợn xây quây bằng gạch ba banh, không lợp, nên xi măng diện tích mỗi cái 02m² do anh Th xây lâu không còn giá trị sử dụng, 03 cột bê tông cao khoảng 3m, 01 cây chuối rừng anh Th trồng năm nào không nhớ.

Theo bản trích đo ngày 29/7/2024 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai phần diện tích đất các bên tranh chấp đã xây tường bao có chiều rộng giáp mặt đường trục xã là 3.08m, chiều rộng phía tây giáp đất chị Hlà 2.59m, chiều dài từ giáp mặt đường xóm Quê Sù kéo dài tiếp giáp đất nhà chị Hdài 26.41m, tổng diện tích là 77.6m²

Biên bản định giá ngày 21/8/2024: Tổng giá trị tài sản là 14.258.000 đồng (trong đó đất vườn là 7.760.000đồng và Tài sản trên đất 6.489.000 đồng)

Bản án dân sự sơ thẩm số 01/2025/DS-ST ngày 14/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Lương S, tỉnh Hòa Bình đã quyết định:

Áp dụng Khoản 14 điều 26, điều 35, điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 147, 157, 158, 165, 166, 228, 273, BLTTDS năm 2015 ; Điều, 163, 164, 169, 175, 176, BLDS ; Điều 3, Điều 125, Điều 166, Điều 170, 203 luật đất đai năm 2013, Khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết 326/ /2016/UBTVQH14 ngày 30/12/ 2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị Hằng.

Xác định diện tích 77,6 m² đất có chiều dài tính từ đường chính xóm Quê S kéo thẳng vào thửa đất 138 tờ bản đồ số F48-115-119 D- I diện tích 436m² tên hộ bà Đinh Thị H là 26,41m chiều rộng giáp đường trục chính của Xóm là 3.08m; chiều rộng phía tây giáp đất hộ bà H là 2,59m là ngõ đi chung.

- Buộc: Gia đình ông Hoàng Văn Th, bà Bùi Thị V, chị Trịnh Thị Th L phải tháo dỡ di dời toàn bộ bức tường dài 26,41 cao 2m và toàn bộ cây cối hoa màu và công trình phụ trợ khác trên phần đất có diện tích 77,6 m² để trả lại ngõ đi chung vào thửa đất số 138 tờ bản đồ số F48-115-119D tên hộ bà Đinh Thị H địa chỉ tại xóm Quê S xã Cao S, huyện Lương S, tỉnh Hoà Bình có tứ cận như sau:

- Từ điểm B tiếp giáp với rãnh nước hắt về điểm C tiếp giáp đất ông Th điểm có chiều rộng giáp đường trục chính của xóm Quê S là 3.08 m.

- Từ điểm B giáp trục chính xóm hắt về phía Tây tới điểm A có chiều dài là 26,41 m.

- Từ điểm A tiếp giáp rãnh nước hắt về điểm D giáp thửa đất số 141 nhà ông Hoàng Văn Th có chiều rộng 2.59m

- Từ điểm D giáp đất nhà bà H đến điểm C giáp đường nhựa có chiều dài 26.76m

Ngoài ra bản án còn quyết định về chi phí tố tụng, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 24/01/2025, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Hoàng Công Kiều có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu hủy án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm đo đạc, xác minh thực địa làm rõ ranh giới đất và vị trí lối đi chung; buộc ông Lương Công V khôi phục lại lối đi chung theo hiện trạng, sử dụng đất từ năm 1996.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị đơn ông Hoàng Công Kiều giữ nguyên nội dung kháng cáo. Bà Đinh Thị H giữ nguyên nội dung khởi kiện. Nguyên đơn và bị đơn không thỏa Th được với nhau về việc giải quyết vụ án. Không ai cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ gì khác xem xét tại phiên tòa phúc thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình phát biểu về quá trình giải quyết vụ án tại giai đoạn phúc thẩm:

Về việc chấp hành pháp luật của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng: Trong quá trình tiến hành tố tụng Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, Thư ký tòa án và các thẩm phán tham gia phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự tại cấp phúc thẩm. Người tham gia tố tụng, các đương sự đều đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của các đương sự.

Đối với yêu cầu kháng cáo của bị đơn: Không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của đại diện theo ủy quyền của bị đơn, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự giữ nguyên bản án sơ thẩm số 01/2025/DS-ST ngày 14/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Lương S, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Bà Đinh Thị Hkhởi kiện ông Hoàng Văn Th địa chỉ xóm Quê S, xã Cao S, huyện Lương S, tỉnh Hoà Bình, phải tháo dỡ bức tường và toàn bộ công trình phụ trợ, cây cối lấn chiếm trên lối đi chung vào thửa đất mang tên bà Đinh Thị Htại địa chỉ xóm Q S, xã Cao S, huyện Lương S, tỉnh Hoà Bình. Nên tòa án nhân dân huyện Lương S thụ lý, giải quyết là đúng quy định tại Điều 35; Điều 39 của BLTTDS 2015.

[2] Về nội dung kháng cáo:

Quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa phúc thẩm bị đơn trình bày:

Tòa án cấp sơ thẩm xác định sai bản chất tranh chấp lối đi chung hiện tại; do không làm rõ nguồn gốc lối đi chung hình thành từ năm 1996. Lối đi này do gia đình ông Kiều khai phá và sử dụng ổn định từ trước khi bà Hchuyển đến. Ông Vi đã rào chắn lối đi chung hiện tại, nằm ngoài ranh giới thửa đất được cấp gây cản trở đến quyền lợi của gia đình ông và hộ xung quanh. Tòa án không đo đạc thực địa để xác định rõ ranh giới đất và vị trí lối đi chung. Thẩm phán sơ thẩm xét xử không khách quan minh bạch. Đề nghị hủy bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Lương S.

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn giữ nguyên quan điểm đã trình bày tại cấp sơ thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác toàn bộ kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên nội dung bản án sơ thẩm.

[3] Xét kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị đơn ông Hoàng Công Kiều:

Hội đồng xét xử xét thấy:

Về nội dung vụ án: Theo bản đồ địa chính của UBND xã Cao S thì nguồn gốc diện tích đất đang tranh chấp theo bản trích đo ngày 25/7/2024 có diện tích 77,6m² đã được thể hiện trên tờ bản đồ giấy số F -48-116-193a-I (xã Cao Rằm cũ) năm 1995 là con đường đi đã được đo vẽ (trích đo). Cả bản đồ giấy và bản đồ số lưu tại UBND xã đều thể hiện có đường đi cạnh thửa đất số 141, thửa 138, tờ bản đồ số 193a-1. Bà Đinh Thị H và ông Hoàng Văn Th cũng được cấp giấy CNQSD đất theo tờ bản đồ này.

Trên tờ bản đồ 193a-I thể hiện con đường là lối đi chung. Căn cứ vào Biên bản xác minh tại chính quyền địa phương, lời khai của những người liên quan thì diện tích đất mà ông Hoàng Văn Th xây dựng tường bao và công trình phụ trợ chính là con đường đi chung của xóm gồm gia đình bà Hằng, gia đình ông Chín, gia đình ông Ứng. Đây là con đường duy nhất nối từ trục chính của xã Cao S vào thửa đất 138 của hộ gia đình bà Hằng, Ngoài con đường trên bà H không có lối đi nào khác.

Theo Biên bản trích đo và Biên bản thẩm định tại chỗ thì bức tường xây có chiều dài 26,41m chiều rộng phía đông giáp giáp đường ngõ xóm là 3,08m kéo dài tới giáp thửa đất nhà chị H là 26,41m chiều rộng là 2,59m chiều cao bức tường 2m. Việc ông Hoàng Văn Th xây dựng lấn chiếm các công trình phụ trợ trên đất là đường đi chung của nhân dân trong xóm trong đó có gia đình bà Đinh Thị H làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình bà. Việc bà H khởi kiện ông Hoàng Văn Th về việc trả lại lối đi chung không liên quan đến việc ông Vi được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do đó tòa án không xem xét giải quyết, mặt khác lối đi vào nhà chị H cũng không liên quan đến lối đi vào nhà ông Vi. Hai lối đi cách nhau con mương đã xây kiên cố rộng khoảng 50-60cm, nếu ông Th cho rằng diện tích đất ông Vi được cấp giấy chứng nhận có sự chồng lấn thì có quyền khởi kiện vụ án khác.

Do vậy bà H khởi kiện yêu cầu ông Hoàng Công Th phải tháo dỡ toàn bộ bức tường, công trình phụ trợ xây dựng trái phép trên phần đất có diện tích 77,6m² để trả lại lối đi chung cho gia đình bà Đinh Thị H là có cơ sở nên được chấp nhận, do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo hủy án sơ thẩm của người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Hoàng Công Kiều

Tòa sơ thẩm cần rút kinh nghiệm:

Về xác định quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào Bản đồ địa chính của Ủy ban nhân dân xã Cao S thì diện tích đất các bên đang tranh chấp là loại đất công cộng sử dụng vào mục đích đất giao thông, do UBND xã Cao S quản lý. Như vậy theo quy định tại Điều 23 và Điều 208 Luật Đất đai 2015 thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm phát hiện ngăn chặn và xử lý kịp thời việc xây dựng các công trình trên đất lấn chiếm, đất sử dụng không đúng mục đích ở địa phương và buộc người có hành vi vi phạm khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm. Do đó đây là hành vi lấn chiếm đất công và thẩm quyền giải quyết thuộc Ủy ban nhân dân xã Cao S.

Tuy nhiên trước khi thụ lý vụ án các bên đương sự cũng đã tiến hành hòa giải tại Ủy ban nhân dân xã Cao S nhưng không có kết quả, sau đó bà Hkhởi kiện ra Tòa án. Quá trình giải quyết tại cấp phúc thẩm, ngày 14.4.2025 Tòa án đã làm việc với Ủy ban nhân dân xã Cao S theo đó Ủy ban đồng ý xem xét xử lý theo thẩm quyền với diện tích lấn chiếm đã được xác định trong phần quyết định của bản án dân sự sơ thẩm số 01/2025/DS-ST ngày 14/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Lương S. Đối với diện tích các hộ còn lại Ủy ban nhân dân xã Cao S sẽ tiếp tục xác minh, tiến hành đo đạc, trong trường hợp có sự lấn chiếm sẽ tiếp tục thực hiện thu hồi theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Ông Hoàng Công Kiều phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Hoàng Công Kiều, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 01/2025/DS-ST ngày 14/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện Lương S, tỉnh Hòa Bình. Cụ thể:

Áp dụng Khoản 14 điều 26, điều 35, điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 147, 157, 158, 165, 166, 228, 273, BLTTDS năm 2015 ; Điều, 163, 164, 169, 175, 176, BLDS ; Điều 3, Điều 125, Điều 166, Điều 170, 203 luật đất đai năm 2013, Khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết 326/ /2016/UBTVQH14 ngày 30/12/ 2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

2/Tuyên xử : Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị H.

Xác định diện tích 77,6 m² đất có chiều dài tính từ đường chính xóm Q S kéo thẳng vào thửa đất 138 tờ bản đồ số F48-115-119 D- I diện tích 436m² tên hộ bà Đinh Thị H là 26,41m chiều rộng giáp đường trục chính của Xóm là 3.08m; chiều rộng phía tây giáp đất hộ bà H là 2,59m là ngõ đi chung.

- Buộc: Gia đình ông Hoàng Văn Th, bà Bùi Thị V, chị Trịnh Thị Thùy L phải tháo dỡ di dời toàn bộ bức tường dài 26,41 m và toàn bộ cây cối hoa màu và công trình phụ trợ khác trên phần đất có diện tích 77,6 m² để trả lại ngõ đi chung vào thửa đất số 138 tờ bản đồ số F48-115-119D tên hộ bà Đinh Thị Hđịa chỉ tại xóm Quê Sũ xã Cao S, huyện Lương S, tỉnh Hoà Bình có tứ cận như sau:

- Từ điểm B tiếp giáp với rãnh nước hắt về điểm C tiếp giáp đất ông Th điểm có chiều rộng giáp đường trục chính của xóm Quê Sũ là 3.08 m.

- Từ điểm B giáp trục chính xóm hắt về phía Tây tới điểm A có chiều dài là 26,41 m.

- Từ điểm A tiếp giáp rãnh nước hắt về điểm D giáp thửa đất số 141 nhà ông Hoàng Văn Th có chiều rộng 2.59m

- Từ điểm D giáp đất nhà bà H đến điểm C giáp đường nhựa có chiều dài 26.76m

(Kèm theo bản trích đo ngày 31/7 / 2024, của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Lương S, tỉnh Hoà Bình.)

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Hoàng Công K phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Được đối trừ 300.000 đồng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005169 ngày 18/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương S, tỉnh Hoà Bình.

3. Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 06/5/2025.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hoà Bình;
- Cục THADS tỉnh Hoà Bình;
- TAND h.Lương S;
- Chi cục THADS h. Lương S;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Túc Nguyễn Quang Tuấn

Nguyễn Thanh Tùng